

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS-ST.
Ngày: 18-11-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thế Kỳ và bà Hoàng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Danh D, sinh năm 1991 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Khơ Me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Danh Đ và bà Lý Thị H.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-8-2020 – *Có mặt.*

Bị hại:

- Anh Điều D, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bon B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

- Anh Võ Văn D, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lương Thái Q, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

- Anh Vũ Thành Đ, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bon B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

- Người làm chứng:

- Anh Phạm Đình T, sinh năm 1969.

- Anh Phạm Đình X, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 8 năm 2020 Danh D đến nhà anh Vũ Thành Đ tại Bon B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông xin việc làm và ở nhờ. Khoảng 21 giờ ngày 14-8-2020 D đi bộ trong khu vực bon B, xã N tìm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản. Thấy nhà anh Điều D đã tắt điện, cửa chính khép nên D mở cửa đi vào lục tìm tài sản, thấy 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J3 Pro, màu đen đang sạc pin gần giường nằm của anh Điều D nên D rút sạc pin, lấy trộm đi về nhà anh Đ ngủ. Trưa ngày 15-8-2020 D mang điện thoại đã lấy trộm đến tiệm điện thoại “Danh Phong” (do anh **Lương Thái Q** làm chủ) tại thôn C, xã N Cơ bán với giá 700.000 đồng. Số tiền này D tiêu xài cá nhân hết.

Chiều tối ngày 15-8-2020 D mượn anh Vũ Thành Đ xe mô tô nhãn hiệu Wave, BKS: 18S4 – 85XX đi vào khu vực Thôn B, xã N, khi đi qua nhà anh Võ Văn D, thấy trước sân nhà có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại DH 88, BKS: 50R1-35XX không ai trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. D đem xe đang điều khiển chạy cách đó khoảng 400m cất dấu, rồi đi bộ quay lại dắt trộm xe BKS: 50R1-35XX ra vị trí đã cất dấu chiếc xe mình điều khiển trước đó. Lúc này chỉ có một mình nhưng lại có hai xe mô tô nên D vào nhà người dân gần đó nhờ người ra đưa giúp xe lấy trộm cột vào xe của mình chở về. Khi ông Phạm Đình T và anh Phạm Đình X đi ra giúp thì D nhìn thấy anh X là người quen đã gặp trước đó, lo sợ bị phát hiện nên D bỏ lại chiếc xe đã lấy trộm, rồi lấy xe đã mượn chạy về nhà của anh Đ. Sự việc sau đó được anh Võ Văn D trình báo lên Công an xã N. Chiều ngày 16-8-2020 D đến Công an xã N đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KLHDDG ngày 20-8-2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Đắk R’lấp kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda DH 88, màu xanh, BKS: 50R1-35XX đã qua sử dụng, có giá trị 800.000 đồng.

- Điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro, màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị 1.845.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là: 2.645.000 đồng.

Cáo trạng số 55/CT-VKS-ĐL ngày 14-10-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp để xét xử Danh D về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Danh D khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Bị cáo không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Danh D từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 40/QĐ-CSĐT ngày 28-9-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không trình bày, không đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại Bon B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Danh D lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro, màu đen của anh Điểu D có giá trị 1.845.000 đồng. Tiếp đó, tối ngày 15 tháng 8 năm 2020, tại Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Danh D lén lút trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda DH 88, màu xanh, BKS: 50R1-35XX của anh Võ Văn D có giá trị 800.000 đồng. Danh D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị là 2.645.000 đồng. Bị cáo D nhận thức được hành vi của mình đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng trật tự trị an của địa phương nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật

Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng không thuộc một các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...*”

Đối với anh Vũ Thành Đ, là người cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội; anh Lương Thái Q mua điện thoại bị cáo bán nhưng không biết là do trộm cắp mà có nên không đề cập xử lý.

[3]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Sau khi phạm tội bị cáo tự mình đến cơ quan Công an trình diện; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và gây thiệt hại không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về quyết định hình phạt*: Bị cáo là người có đầy đủ sức lao động, hoàn toàn có thể bằng sức lao động của mình để nuôi sống bản thân và gia đình nhưng lại không làm việc chân chính mà lựa chọn con đường trộm cắp, chiếm đoạt tài sản mà người khác vất vả làm việc mới có được, rất đáng bị xã hội lên án và pháp luật trừng trị. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bên cạnh đó bị cáo không được đi học, nhận thức hạn chế nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường; chủ tiệm điện thoại Danh Phong, anh Lương Thái Q không yêu cầu bồi thường. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. *Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng*: Ngày 28-9-2020 Cơ quan cảnh sát điều tra điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 40/QĐ-CSĐT trả lại xe mô tô Honda DH88, BKS 50R1 -35XX cho anh Võ Văn D; trả lại điện thoại Sam Sung Galaxy J3 Pro cho anh Điều D, các chủ sở hữu tài sản là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Danh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Danh D 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-8-2020.

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 40 ngày 28-9-2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Danh D phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà